TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST
Ngày: 23-01-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Giang N

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Thuận.
Bà Nguyễn Thị Diễm Chi.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ngọc Nữ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-KDTM ngày 08 tháng 11 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-KDTM ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP HN (MSB).
Địa chỉ: 54A Nguyễn CT, Phường l, quận Đ, Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L - Chức vụ Tổng Giám đốc.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng N1, sinh năm 1983 - chuyên viên XLNKHCN (theo Giấy uỷ quyền số 7723/2024/UQ-TGĐ12 ngày 19/8/2024) – (có mặt).
Địa chỉ: Tầng x, số 72 M, thành phố Q, Bình Định.

- *Bị đơn*: Chị Phan Thị L1, sinh năm 1996; anh Lê Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1994 (vắng mặt lần 02)
Địa chỉ: 109 Trần Q, Khối M, thị trấn P, huyện T, Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn - Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) HN (MSB), đại diện theo ủy quyền - ông Nguyễn Trọng N1 trình bày: Ngày 05/10/2022 Ngân hàng TMCP HN, Chi nhánh Bình Định ký hợp đồng cho vay số 02829/2022/HĐCV/RB với chị Phan Thị L1 về việc cho vay số tiền 500.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất là 9,99%/năm, các kỳ tiếp theo điều chỉnh theo biên

độ (+) 4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; mục đích vay vốn: tiêu dùng cá nhân gia đình. Cùng ngày chị L1 và chồng là anh Lê Nguyễn Hoàng N đã ký văn bản đồng thuận về việc vay vốn và cùng trả nợ. Ngân hàng đã giải ngân, giao đủ số tiền 500.000.000đ cho chị L1. Trước đó, ngày 20/9/2022 chị Phan Thị L1 đã ký Giấy Đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng tại MSB, Chi nhánh Bình Định, đề nghị mở thẻ tín dụng; anh Lê Nguyễn Hoàng N (chồng chị L1) cùng ký xác nhận vào Hợp đồng, là chủ thẻ phụ. Cùng ngày MSB đã cấp cho chị L1 01 thẻ tín dụng số tài khoản thẻ 27001010835184 sử dụng với hạn mức tín dụng là 20.000.000đ, đã giải ngân số tiền 39.300.000đ.

Tài sản bảo đảm cho 02 khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 34, diện tích 684m^2 (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 414422, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: H3222, do UBND huyện T cấp ngày 26/10/2007 cho Phan Thị L1) theo Hợp đồng thế chấp số 05.10/2022/BĐ ngày 05/10/2022 được lập đúng quy định, đã được công chứng số 05055, quyển số 03/2022TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Định (thuộc Sở tư pháp tỉnh Bình Định). Tài sản thế chấp đã được đăng ký bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Tính đến ngày 26/9/2023, vợ chồng chị L1 mới trả được cho MSB:

- Đối với khoản nợ vay ngày 05/10/2022: trả 155.691.526đ (trong đó: tiền gốc: 114.587.000đ; tiền lãi là 41.091.699 đồng, lãi quá hạn: 12.827đ);

- Đối với khoản nợ thẻ tín dụng: trả 21.339.680đ (trong đó: tiền gốc: 20.310.215đ; lãi trong hạn: 359.965đ; lãi quá hạn: 669.500đ.

Từ đó thì vợ chồng chị L1, anh N không tiếp tục thực hiện N vụ trả nợ theo hợp đồng. Do vậy, Ngân hàng căn cứ các quy định trong Hợp đồng tín dụng nêu trên buộc thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi trước hạn và đã Thông báo cho chị L1, anh N biết. Hiện chị L1, anh N còn nợ Ngân hàng TMCP Hàng Hải, Chi nhánh Bình Định: Khoản nợ vay theo Hợp đồng ngày 05/10/2022: tiền gốc: 385.413.000đ; tiền lãi trong hạn là 66.849.058 đồng, lãi quá hạn: 7.014.237đ (lãi tính đến ngày 23/01/2025); Khoản nợ thẻ tín dụng: nợ gốc là 18.989.785đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 23/01/2025 là 7.609.373đ; phí là 600.000đ;

Nay yêu cầu vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N phải trả cho Ngân hàng TMCP HN (MSB), Chi nhánh Bình Định số tiền tính đến ngày 23/01/2025 gồm:

+ Về khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 02829/2022/HĐCV/RB ngày 05/10/2022 số tiền là: 459.276.295đ; trong đó: tiền gốc: 385.413.000đ; tiền lãi trong hạn là 66.849.058 đồng, lãi quá hạn: 7.014.237đ (tính đến ngày 23/01/2025);

+ Về khoản nợ thẻ tín dụng mở ngày 20/9/2022 số tiền là: 27.199.158đ, trong đó: nợ gốc là 18.989.785đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 23/01/2025 là 7.609.373đ; phí là 600.000đ;

Đồng thời phải tiếp tục trả tiền lãi cho đến khi trả hết nợ (lãi suất theo hợp đồng). Nếu chị L1, anh N không trả được nợ thì thì Ngân hàng TMCP HN, Chi nhánh Bình Định được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa bị đơn là vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N vắng mặt. Chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N đã được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định xét xử nhưng vẫn vắng mặt, không cung cấp lời khai và yêu cầu đối với vụ án.

Tại biên bản xác minh ngày 08/11/2024, Công an thị trấn P cung cấp: vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khối M, thị trấn P, huyện T, Bình Định; chị L1, anh N hiện đi làm ăn, nhưng vẫn về sống tại địa chỉ trên;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thư ký, Thẩm phán, HĐXX từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án cơ bản đúng theo quy định pháp luật, tuy nhiên còn có một vài vi phạm; việc chấp hành pháp luật tố tụng của nguyên đơn đúng theo quy định; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 317, 319, 320, 323, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Hàng Hải, buộc bị đơn vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N phải trả cho Ngân hàng TMCP HN, Chi nhánh Bình Định các khoản tiền nợ còn lại gồm: 459.276.295đ về khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 02829/2022/HĐCV/RB ngày 05/10/2022; trong đó: tiền gốc: 385.413.000đ; tiền lãi trong hạn tính đến ngày 23/01/2025 là 66.849.058 đồng, lãi quá hạn: 7.014.237đ; Và khoản tiền: 27.199.158đ về khoản nợ thẻ tín dụng mở ngày 23/01/2025; trong đó: nợ gốc là 18.989.785đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 23/01/2025 là 7.609.373đ; phí là 600.000đ. Đồng thời buộc tiếp tục trả lãi từ ngày 24/01/2025 đến khi thanh toán xong nợ (theo lãi suất của hợp đồng tín dụng lập ngày 05/10/2022, hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 20/9/2022). Trường hợp vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N không trả được nợ, trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP HN có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 05.10/2022/BĐ ngày 05/10/2022 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 34, diện tích 684m^2 tại thôn G, xã TG, huyện T, tỉnh Bình Định (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 414422, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: H3222, do UBND huyện T cấp ngày 26/10/2007 cho Phan Thị L1) thuộc sở hữu của vợ chồng chị L1, anh N. Trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đảm bảo trả hết các khoản nợ trên thì buộc vợ chồng chị L1, anh N phải tiếp tục trả hết khoản nợ còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn: vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa thứ hai mà không có lý do.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Ngày 05/10/2022 Ngân hàng TMCP HN, Chi nhánh Bình Định ký hợp đồng cho vay số 02829/2022/HĐCV/RB với chị Phan Thị L1 về việc cho vay số tiền 500.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất là 9,99%/năm, các kỳ tiếp theo điều chỉnh theo biên độ (+) 4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; mục đích vay vốn: tiêu dùng cá nhân gia đình. Cùng ngày chị L1 và chồng là anh Lê Nguyễn Hoàng N đã ký văn bản đồng thuận về việc vay vốn và cùng trả nợ. Ngân hàng đã giải ngân, giao đủ số tiền 500.000.000đ cho chị L1. Trước đó, ngày 20/9/2022 chị Phan Thị L1 đã ký Giấy Đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng tại MSB, Chi nhánh Bình Định, đề nghị mở thẻ tín dụng; anh Lê Nguyễn Hoàng N (chồng chị L1) cùng ký xác nhận vào Hợp đồng, là chủ thẻ phụ. Cùng ngày MSB đã cấp cho chị L1 01 thẻ tín dụng sử dụng với hạn mức tín dụng là 20.000.000đ, đã giải ngân số tiền 39.300.000đ.

Tài sản bảo đảm cho 02 khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 34, diện tích 684m^2 tại thôn G, xã TG, huyện T, tỉnh Bình Định (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 414422, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: H3222, do UBND huyện T cấp ngày 26/10/2007 cho Phan Thị L1) theo Hợp đồng thế chấp số 05.10/2022/BĐ ngày 05/10/2022 được lập đúng quy định, đã được công chứng số 05055, quyển số 03/2022TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Định (thuộc Sở tư pháp tỉnh Bình Định). Tài sản thế chấp đã được đăng ký bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Áp dụng quy định tại Điều 463, Khoản 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015, có căn cứ xác định đây là loại hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi.

Tính đến ngày 26/9/2023 vợ chồng chị L1, anh N mới trả được cho MSB: 155.691.526đ về khoản nợ vay ngày 05/10/2022 (trong đó: tiền gốc: 114.587.000đ; tiền lãi là 41.091.699 đồng, lãi quá hạn: 12.827đ) + 21.339.680đ về khoản nợ thẻ tín dụng (trong đó: tiền gốc: 20.310.215đ; lãi trong hạn: 359.965đ; lãi quá hạn: 669.500đ). Hiện còn nợ Ngân hàng: Về khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 02829/2022/HĐCV/RB ngày 05/10/2022 số tiền là: 459.276.295đ; trong đó: tiền gốc: 385.413.000đ; tiền lãi trong hạn là 66.849.058 đồng, lãi quá hạn: 7.014.237đ (tính đến ngày 23/01/2025); Về khoản nợ thẻ tín dụng mở ngày 20/9/2022 số tiền là: 27.199.158đ, trong đó: nợ gốc là 18.989.785đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 23/01/2025 là 7.609.373đ; phí là 600.000đ;

[3] Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng nêu trên được Ngân hàng TMCP HN - Chi nhánh Bình Định và chị Phan Thị L1 tự nguyện thỏa thuận, ký kết với các điều khoản về việc vay vốn và lãi suất, các nội dung khác đều phù hợp với các quy định của pháp luật. Trong khi đang thực hiện hợp đồng thì vợ chồng chị L1, anh N đã vi phạm N vụ trả nợ theo hợp đồng vào tháng 9/2023. Vì vậy Ngân hàng TMCP HN - Chi nhánh Bình Định căn cứ quy định trong Hợp đồng đơn phương chấm dứt hợp đồng, chuyển sang nợ quá hạn vào ngày 20/11/2023 (Theo Thông báo số 2011MT/2023/TB-TGĐ12 ngày 20/11/2023); yêu cầu buộc vợ chồng chị L1, anh N phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc còn nợ: 385.413.000đ theo

hợp đồng tín dụng nói trên và 18.989.785đ nợ thẻ tín dụng - là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 90, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về tiền lãi: Quá trình thực hiện hợp đồng do vợ chồng chị L1, anh N là bên vi phạm hợp đồng, không trả nợ đúng hạn theo quy định trong hợp đồng tín dụng, nên Ngân hàng TMCP HN - Chi nhánh Bình Định đã căn cứ vào Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng nêu trên quy định về mức lãi suất áp dụng khi điều chỉnh, tính lãi và yêu cầu vợ chồng chị L1, anh N phải trả tiền lãi đến ngày xét xử sơ thẩm (23/01/2025) là: Khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 02829/2022/HĐCV/RB ngày 05/10/2022 số tiền là: 73.863.295đ (trong đó: tiền lãi trong hạn là 66.849.058 đồng, lãi quá hạn: 7.014.237đ); Về khoản nợ thẻ tín dụng mở ngày 20/9/2022 số tiền là: 8.209.373đ, trong đó: tiền lãi quá hạn là 7.609.373đ; phí là 600.000đ và buộc tiếp tục trả tiền lãi phát sinh đối với cả hai khoản nợ trên kể từ ngày 24/01/2025 cho đến khi trả xong nợ - là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nghị nên chấp nhận.

[5] Như vậy, tổng cộng vợ chồng chị L1, anh N phải trả cho Ngân hàng TMCP HN - Chi nhánh Bình Định số tiền gốc và lãi đến ngày 23/5/2025 của cả hai khoản nợ trên là: 486.475.453đ; đồng thời còn phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh, phí kể từ ngày 24/01/2025 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 02829/2022/HĐCV/RB ngày 05/10/2022 và Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 20/9/2022.

[6] Đây là hai khoản vay có bảo đảm bằng tài sản theo Hợp đồng thế chấp số 05.10/2022/BĐ ngày 05/10/2022 được lập đúng quy định, đã được công chứng số số 05055, quyển số 03/2022TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Định (thuộc Sở tư pháp tỉnh Bình Định), tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 34, diện tích 684m^2 tại thôn G, xã TG, huyện T, tỉnh Bình Định (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 414422, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: H3222, do UBND huyện T cấp ngày 26/10/2007 cho Phan Thị L1). Hợp đồng thế chấp đã được lập thành văn bản, được công chứng chứng thực đúng quy định tại các Điều 317, 319, 320, 323 của Bộ luật Dân sự nên được công nhận có hiệu lực.

Do vậy, trong trường hợp vợ chồng chị L1, anh N không trả được nợ, trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP HN - Chi nhánh Bình Định có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ số nợ gốc, lãi theo nội dung Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng mở thẻ tín dụng đã ký kết.

Trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đảm bảo trả hết các khoản nợ trên thì buộc vợ chồng chị L1, anh N phải tiếp tục trả khoản nợ còn lại.

[7] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Vợ chồng chị L1, anh N phải chịu án phí với số tiền: 20.000.000đ + 4% x 86.475.453đ = 23.459.018đ

Ngân hàng TMCP HN - Chi nhánh Bình Định không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.227.445đ.

[8] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 317, 319, 320, 323, 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 90, 91 và 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần HN:

1.1. Buộc vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N phải có N vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần HN - Chi nhánh Bình Định số tiền 459.276.295đ về khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 02829/2022/HĐCV/RB ngày 05/10/2022; trong đó: tiền gốc: 385.413.000đ; tiền lãi trong hạn là 66.849.058 đồng, lãi quá hạn: 7.014.237đ (tính đến ngày 23/01/2025);

1.2. Buộc vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N phải có N vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần HN - Chi nhánh Bình Định số tiền: 27.199.158đ về khoản nợ thẻ tín dụng mở ngày 20/9/2022, trong đó: nợ gốc là 18.989.785đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 23/01/2025 là 7.609.373đ; phí là 600.000đ;

Kể từ ngày 24/01/2025 cho đến khi thi hành án xong, vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần HN - Chi nhánh Bình Định các khoản tiền lãi, phí theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 02829/2022/HĐCV/RB ngày 05/10/2022 và Hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 20/9/2022 nói trên. Trong hợp đồng tín dụng, Hợp đồng mở thẻ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần HN thì lãi suất này cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

1.3. Trong trường hợp vợ chồng chị Phan Thị L1, anh Lê Nguyễn Hoàng N không trả được nợ, trả không hết nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần HN - Chi nhánh Bình Định có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 05.10/2022/BĐ ngày 05/10/2022, đã được công chứng số

05055, quyển số 03/2022TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Định (thuộc Sở tư pháp tỉnh Bình Định) để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 34, diện tích 684m^2 tại thôn G, xã TG, huyện T, tỉnh Bình Định (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 414422, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: H3222, do UBND huyện T cấp ngày 26/10/2007 cho Phan Thị L1).

Trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đảm bảo trả xong các khoản nợ trên thì buộc vợ chồng chị L1, anh N phải tiếp tục trả hết khoản nợ còn lại.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí sơ thẩm: Vợ chồng Phan Thị L1, Lê Nguyễn Hoàng N phải chịu án phí sơ thẩm với số tiền: 23.459.018đ.

Ngân hàng thương mại cổ phần HN không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần HN số tiền là 19.227.445đ - tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai số 0005757 ngày 08/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn.

3. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

4. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Giang N